

Số: 3805 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 11 năm 2022

THÀNH TRƯA TP. HCM	
Số:	10894
Ngày:	10.11.22
Chuyển:	Đ/C Nghi, PCTT
Mã số hồ sơ:	

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI CỦA ÔNG TRẦN VĂN SANG
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại của ông Trần Văn Sang địa chỉ: số 48 đường số 3, Tổ
12, khu phố 4, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức;

Theo Báo cáo số 37/BC-TTTP-P4 ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Thanh
tra Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn Sang,
với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại:

Ông Trần Văn Sang khiếu nại Quyết định số 4339/QĐ-UBND ngày 19
tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về giải
quyết khiếu nại và yêu cầu bồi thường với đơn giá là 11.021.000 đồng/m² đối
với phần diện tích đất bị thu hồi là 200 m².

II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức:

Ngày 12 tháng 10 năm 2004, Ủy ban nhân dân Quận 9 ban hành Quyết
định số 1512/QĐ-UB.BBT về việc công bố giá trị bồi thường của hộ ông (bà)
Trần Văn Sang, với tổng số tiền là 199.197.000 đồng, trong đó: “*Tính diện tích
169,46m² đất ở không mặt tiền đường Lê Văn Việt (Đơn giá 720.000 đồng/m²);
diện tích 30,54m² đất vườn gò không mặt tiền đường Lê Văn Việt (Đơn giá
200.000 đồng/m²)... Tổng diện tích đất giải tỏa là 200m².*”

Ngày 24 tháng 5 năm 2005, Ủy ban nhân dân Quận 9 ban hành Quyết
định số 298/QĐ-UB.BBT về việc phê duyệt danh sách các hộ dân đủ điều kiện
mua căn hộ chung cư theo giá tái định cư nằm trong khu quy hoạch Dự án đầu
tư xây dựng Khu Công nghệ cao tại phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, trong
đó có hộ ông Trần Văn Sang.

Không đồng ý với Quyết định số 1512/QĐ-UB.BBT ngày 12 tháng 10 năm 2004 của Ủy ban nhân dân Quận 9, ông Trần Văn Sang khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9. Ngày 19 tháng 8 năm 2005, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9 ban hành Quyết định số 342/QĐ-UBND-TTr về việc giải quyết đơn của ông Trần Văn Sang, với nội dung:

“Nay công bố giá trị bồi thường hỗ trợ thiệt hại cho hộ ông Trần Văn Sang với tổng số tiền là 204.197.000 đồng, trong đó bổ sung vào Bảng tính giá trị đền bù ghi ngày 08 tháng 10 năm 2004 phần giá trị đền bù 01 giếng khoan do kiểm kê thiếu là 5.000.000 đồng.

- Việc ông Sang yêu cầu đền bù bổ sung 01 nhà vệ sinh, 02 hồ nước là không có cơ sở xem xét giải quyết”.

Ngày 10 tháng 11 năm 2006, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9 ban hành Quyết định số 327/QĐ-UBND-BBT về việc điều chỉnh và hủy bỏ một phần căn cứ Quyết định số 1512/QĐ-UB.BBT ngày 12 tháng 12 năm 2004 của Ủy ban nhân dân Quận 9, lý do: *“Sai sót trong khâu đánh máy và nhầm lẫn trong quá trình áp dụng văn bản”.*

Ngày 20 tháng 5 năm 2010, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 9 ban hành Quyết định số 211/QĐ-UBND-BBT về việc điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 1512/QĐ-UB.BBT ngày 12 tháng 10 năm 2004 của Ủy ban nhân dân Quận 9 cho hộ Trần Văn Sang, địa chỉ số 15/3 Tổ 12, Khu phố 4, phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9 *“Từ 199.197.000 đồng thành 194.197.000 đồng. Lý do: Hộ Trần Văn Sang chưa bàn giao mặt bằng”.*

Căn cứ Văn bản số 3194/UBND-ĐTMT ngày 29 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về hỗ trợ mức chênh lệch từ chính sách mua căn hộ chung cư theo giá bán tái định cư của 01 m² đất nông nghiệp là 160.000 đồng/m² (tính tròn) và Văn bản số 3867/UBND-ĐTMT ngày 25 tháng 6 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về mức giá để tính bù chênh lệch (chưa đủ) đất ở được bồi thường lớn hơn diện tích nền tái định cư được bố trí theo quy định là 2.700.000 đồng/m². Ngày 20 tháng 5 năm 2010, Ủy ban nhân dân Quận 9 ban hành Quyết định số 959/QĐ-UBND-BBT về việc công bố giá trị hỗ trợ đất ở và đất nông nghiệp của hộ ông (bà) Trần Văn Sang, cư ngụ số 15/3 Tổ 12, Khu phố 4, phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9 trong Dự án xây dựng Khu Công nghệ cao, với tổng số tiền là 178.712.400 đồng, kèm theo Bảng chiết tính bổ sung giá trị hỗ trợ ngày 12 tháng 5 năm 2010 của Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng Quận 9, trong đó: *“Tính diện tích 64,38m² đất ở (169,46m² diện tích đất ở được bồi thường - 105,8m² diện tích nền tái định cư) với mức hỗ trợ 2.700.000 đồng/m² và diện tích 30,54m² đất nông nghiệp với mức hỗ trợ 160.000 đồng/m²”.*

Ngày 10 tháng 8 năm 2010, Ủy ban nhân dân Quận 9 ban hành Quyết định số 1374/QĐ-UBND-BBT về việc công bố danh sách các hộ dân đủ điều kiện mua căn hộ chung cư theo giá tái định cư được chuyển sang bố trí bằng nền đất, trong đó có hộ Trần Văn Sang *“01 nền đường Man Thiện”.*

Ngày 20 tháng 02 năm 2012, Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng Quận 9 lập Biên bản số 35/BBGN-BBT bàn giao nền tái định cư cho hộ ông Trần Văn

Sang “Đường 494, diện tích 105,8m², Lô B1, nền số 42.”

Căn cứ Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt chính sách hỗ trợ bổ sung đối với hộ gia đình, cá nhân, tổ chức bị thu hồi đất thuộc phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch Dự án Khu Công nghệ cao theo kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình tại Thông báo số 370/TB-VPCP ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ; ngày 21 tháng 01 năm 2021, Ủy ban nhân dân Quận 9 ban hành Quyết định số 442/QĐ-UBND về việc công bố chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông Trần Văn Sang, địa chỉ số 48, Đường 3, Tổ 12, khu phố 4, phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, bị thu hồi đất thuộc phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch dự án Khu Công nghệ cao Thành phố, không phát sinh tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, kèm theo Bảng tính giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng Quận 9, trong đó: “*Tính diện tích 169,46m² đất ở hẻm còn lại vị trí 3 đường Lê Văn Việt (đơn giá 5.638.000 đồng/m²) trừ tiền sử dụng đất diện tích 169,46m²(đơn giá 864.000 đồng/m² x 0,5) và diện tích 30,54m² đất trồng cây lâu năm không mất tiền đường Lê Văn Việt (đơn giá 833.000 đồng/m²)... Tổng diện tích đất giải toả là 200m².*”

Không đồng ý với Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 9 ban hành về việc công bố chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, ông Trần Văn Sang có đơn khiếu nại yêu cầu bồi thường với đơn giá là 11.021.000 đồng/m² đối với phần diện tích bị thu hồi là 200m².

Ngày 19 tháng 7 năm 2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức ban hành Quyết định số 4339/QĐ-UBND về bác đơn khiếu nại của ông Sang yêu cầu bồi thường đơn giá là 11.021.000 đồng/m² đối với phần diện tích bị thu hồi là 200 m².

Không đồng ý Quyết định số 4339/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn Sang. Ngày 02 tháng 11 năm 2021, ông Trần Văn Sang có đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân Thành phố.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

- Nguồn gốc, vị trí, quá trình quản lý sử dụng đất và việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

Theo Tờ khai đăng ký nhà, đất do ông Trần Văn Sang kê khai về nguồn gốc, nhà đất thể hiện “do Cha Trần Văn Lớn cho con là Trần Văn Sang” được Ủy ban nhân dân phường đóng dấu xác nhận ngày 25 tháng 8 năm 1999 và Biên bản trích kết luận cuộc họp hội đồng xét nguồn gốc đất (họp ngày 21 tháng 8 năm 2004) của Ủy ban nhân dân phường Tăng Nhơn Phú A về hồ sơ ông Trần Văn Sang với nội dung kết luận: Đất do ông bà để lại cho ông Trần Văn Lớn trước năm 1975. Năm 1998 ông Lớn cho ông Trần Văn Sang sử dụng và cất nhà ở ổn định cho đến nay với tổng diện tích 200m², thuộc một phần thửa 163, Tờ bản đồ số 03 đất ở không mặt tiền Lê Văn Việt.

Căn cứ Bản đồ vị trí (theo Tài liệu 2004) thì phần đất của ông Sang có vị trí hẻm còn lại vị trí 3 đường Lê Văn Việt, mặt tiền đường hẻm rộng 2,0855m; theo Văn bản số 1250/HD-LS ngày 24 tháng 02 năm 2006 của liên Sở Tài chính - Cục Thuế Thành phố - Sở Xây dựng - Sở Tài nguyên và Môi trường về Hướng dẫn áp dụng Bảng giá các loại đất ban hành kèm theo Quyết định số 227/2005/QĐ-UB ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định về vị trí 3: có chiều rộng hẻm từ 2m đến dưới 3m được trải nhựa hoặc bê tông, xi măng.

Căn cứ Biên bản ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Tổ công tác (theo Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 9) về việc xác định vị trí, diện tích, loại đất và tài sản trên đất của hộ gia đình, cá nhân và tổ chức bị thu hồi đất thuộc phần diện tích 40,997ha nằm trong ranh quy hoạch dự án Khu Công nghệ cao tại Quận 9, xác định: “*phần đất của ông Sang diện tích 169,46m² đất ở thuộc cấp hẻm còn lại vị trí 3 đường Lê Văn Việt; diện tích 30,54m² đất trồng cây lâu năm vị trí 02 không mặt tiền đường Lê Văn Việt*”, được ông Trần Văn Sang ký tên xác nhận “đồng ý và thống nhất biên bản”.

- Việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

Căn cứ quy định tại khoản 4 Mục I và Mục IV của Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt chính sách hỗ trợ bổ sung đối với hộ gia đình, cá nhân, tổ chức bị thu hồi đất thuộc phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch Dự án Khu Công nghệ cao theo kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ tại Thông báo số 370/TB-VPCP ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ, cụ thể:

- Tại Mục IV quy định về tái định cư: “*Giá bán nhà ở, đất ở tái định cư. Thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Mục 1 nêu trên.*”

- Tại khoản 4, Mục I quy định về giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: “*Đơn giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: áp dụng theo Quyết định số 4624/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2018 và Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.*”, trong đó:

+ Tại điểm 1 Điều 1 Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt đơn giá đất ở các vị trí hẻm còn lại để tính bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích 40,997ha nằm trong ranh quy hoạch Khu công nghệ cao, Quận 9, quy định:

“1. Đơn giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ:

<i>TT</i>	<i>Tên đường</i>	<i>Cấp hẻm</i>	<i>Vị trí đất</i>	<i>Tên phường</i>	<i>Đơn giá (đồng/m²)</i>
<i>Đất ở</i>					
	<i>Lê Văn Việt (Lã)</i>	<i>Hẻm cấp</i>		<i>Tăng Nhơn Phú A</i>	<i>7.064.000</i>

	<i>Xuân Oai - cầu Bến Nọc)</i>	<i>còn lại</i>		<i>Tăng Nhơn Phú A</i>	<i>5.638.000</i>
				<i>Tăng Nhơn Phú A</i>	<i>4.447.000</i>

+ Tại mục II điểm 1 Điều 1 của Quyết định số 4624/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2018 về phê duyệt đơn giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với phần diện tích 40,997ha nằm trong ranh Khu Công nghệ cao, Quận 9, quy định: “*Đất nông nghiệp trồng cây lâu năm, đơn giá 833.000 đồng/m².*”

Căn cứ mục V, điểm 2, Điều 1 của Quyết định số 4624/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2018 về phê duyệt đơn giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với phần diện tích 40,997ha nằm trong ranh Khu công nghệ cao, Quận 9, quy định “*Khu tái định cư Man Thiện, Đường 494/16m (Đường Lê Văn Việt) hẻm cấp 1, phường Tăng Nhơn Phú A, đơn giá là 11.021.000 đồng/m².*”

Căn cứ các quy định nêu trên, ngày 21 tháng 01 năm 2021 Ủy ban nhân dân Quận 9 ban hành Quyết định số 442/QĐ-UBND về việc công bố chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông Trần Văn Sang, địa chỉ số 48, Đường số 3, Tổ 12, khu phố 4, phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, bị thu hồi đất thuộc phần diện tích 40,997 ha nằm trong ranh quy hoạch dự án Khu Công nghệ cao Thành phố tại Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó:

- Tổng diện tích đất giải toả là 200m², tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ là 1.043.071.000 đồng, cụ thể:

+ Diện tích 169,46m² đất ở hẻm còn lại vị trí 3 đường Lê Văn Việt (đơn giá 5.638.000 đồng/m²) thanh toán tiền sử dụng đất diện tích 169,46m² (đơn giá 864.000 đồng/m² x 0,5), số tiền còn lại: 882.208.000 đồng.

+ Diện tích 30,54m² đất trồng cây lâu năm không mặt tiền đường Lê Văn Việt (đơn giá 833.000 đồng/m²) là 25.440.000 đồng.

+ Nhà, vật kiến trúc: 127.323.000 đồng.

+ Cây trồng, vật nuôi: 1.100.000 đồng.

+ Hỗ trợ: 7.000.000 đồng.

- Tiền nền đất tái định cư hộ dân phải thanh toán 1.157.205.000 đồng (105 m² x 11.021.000 đồng)).

- Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ sau khi thanh toán tiền nền tái định cư còn lại là -114.134.000 đồng.

Theo Thông báo số 1048/TB-VP ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh liên quan đến khiếu nại, tố cáo của công dân tại Khu Công nghệ cao, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp thuận đề xuất của Hội đồng thẩm bồi thường Thành phố tại Văn bản số 794/HĐTĐBT ngày 08 tháng 12 năm 2017 “*đối với các trường hợp tính bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo chính sách mới mà không bằng như đã tính theo chính sách của dự án Khu Công nghệ cao thì chấp thuận cho tính theo dự án Khu Công nghệ cao*”.

Do đó, việc Ủy ban nhân dân Quận 9 ban hành Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2021 về công bố chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông Trần Văn Sang, không phát sinh tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, là phù hợp theo quy định.

IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức đối thoại với người khiếu nại, người bị khiếu nại và cơ quan có liên quan theo Điều 39 Luật Khiếu nại năm 2011, kết quả đối thoại như sau:

- Ông Trần Văn Sang giữ nguyên nội dung khiếu nại và không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh nội dung khiếu nại.

- Đại diện Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức thống nhất với kết quả xác minh của Thanh tra Thành phố là phù hợp quy định pháp luật.

V. Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Căn cứ Bản đồ hiện trạng vị trí lập thì phần diện tích 200m² của hộ ông Trần Văn Sang sử dụng, trong đó xác định diện tích 169,46m² đất ở có vị trí hẻm rộng 2,0855m là hẻm còn lại vị trí 3 đường Lê Văn Việt với đơn giá bồi thường, hỗ trợ 5.638.000 đồng/m² và diện tích 30,54m² đất trồng cây lâu năm vị trí 2 không tiếp giáp mặt tiền đường Lê Văn Việt với đơn giá bồi thường, hỗ trợ 833.000 đồng/m² là phù hợp quy định tại khoản 4, Mục I, Điều 1 của Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung đối với hộ gia đình, cá nhân, tổ chức bị thu hồi đất thuộc phần diện tích 40,997ha nằm trong ranh quy hoạch Dự án Khu công nghệ cao.

Ủy ban nhân dân Quận 9 xác định giá trị tái định cư cho hộ ông Trần Văn Sang tại nền số 42, Lô B1, diện tích 105,8m², đường 494 theo đơn 11.021.000 đồng/m² là phù hợp quy định tại mục V, điểm 2, Điều 1 của Quyết định số 4624/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt đơn giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với phần diện tích 40,997ha nằm trong ranh Khu công nghệ cao, Quận 9.

Tại Thông báo số 1048/TB-VP ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp thuận: *“đối với các trường hợp tính bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo chính sách mới mà không bằng như đã tính theo chính sách của dự án Khu Công nghệ cao thì chấp thuận cho tính theo dự án Khu Công nghệ cao”*.

Do đó, Ủy ban nhân dân Quận 9 ban hành Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc công bố chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ ông Trần Văn Sang không phát sinh tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, là phù hợp theo quy định.

Việc ông Trần Văn Sang khiếu nại yêu cầu bồi thường diện tích 200 m² (169,46 m² đất ở và diện tích 30,54m² đất trồng cây lâu năm) bị thu hồi thực hiện dự án nêu trên với đơn giá 11.021.000 đồng/m², là không có cơ sở.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định giải quyết khiếu nại số 4339/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức liên quan việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong Dự án Khu Công nghệ cao (phần diện tích 40,997ha) của ông Trần Văn Sang, là đúng.

Yêu cầu ông Trần Văn Sang thực hiện Quyết định số 4339/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn Sang (lần đầu).

Điều 2. Đây là Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với khiếu nại của ông Trần Văn Sang, có hiệu lực pháp luật sau 30 ngày kể từ ngày ban hành.

- Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (Ban Tiếp công dân Thành phố), Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức tổ chức niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở cơ quan.

- Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức tổ chức thi hành Quyết định này theo quy định của pháp luật; báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh.

- Giao Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả việc thi hành Quyết định này cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Trường hợp ông Trần Văn Sang không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, ông Trần Văn Sang và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND TPHCM;
- TTUB: CT, PCT/NC;
- UBND TP Thủ Đức (để tổng đạt quyết định);
- VPUB: PCVP/ĐT;
- Phòng Đô thị, Ban TCD TPHCM;
- Lưu: VT, (ĐT/Đ) 12.



Ngô Minh Châu